

Số: /KH-UBND

Hoa Thám, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
trên địa bàn xã Hoa Thám năm 2026

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 ngày 20/6/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BKHĐT ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Thực hiện Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 06/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn Kế hoạch Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026

Ủy ban nhân dân xã Hoa Thám ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2026 với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các quy định của pháp luật và chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai; tập trung nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện của các ban, ngành, của xã và các thôn.

Năm 2026 ưu tiên phòng ngừa, ứng phó hiệu quả với các loại hình thiên tai trên địa bàn xã như sạt lở đất, lũ quét, ngập lụt; chủ động rà soát, tổ chức sơ tán dân tại các khu vực nguy hiểm, giảm thiểu thiệt hại về người là mục tiêu hàng đầu, đồng thời hạn chế thấp nhất thiệt hại về tài sản, bảo vệ công trình hạ tầng thiết yếu.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng, phát huy vai trò của xã, của thôn và người dân trong phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; làm cơ sở để triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

Việc xây dựng và triển khai kế hoạch phải bám sát quy định của pháp luật, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của xã; phù hợp với điều kiện thực tế, đặc điểm thiên tai trên địa bàn, bảo đảm đồng bộ, khả thi và hiệu quả. Xác định rõ trách nhiệm của từng phòng, ban ngành, cơ quan, đơn vị và các thôn; người đứng đầu chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi quản lý.

Tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống thiên tai, kết hợp giữa công trình và phi công trình; tăng cường công tác dự báo, cảnh báo, thông tin tuyên truyền và hướng dẫn kỹ năng ứng phó cho người dân; chủ động chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện và phương án theo phương châm “bốn tại chỗ”.

Quy định rõ tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định, bảo đảm kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

II. ĐẶC ĐIỂM VỀ TỰ NHIÊN, DÂN SINH, KINH TẾ - XÃ HỘI, CƠ SỞ HẠ TẦNG

1. Đặc điểm tự nhiên

1.1. Vị trí địa lý:

Xã Hoa Thám là xã vùng III thành lập trên cơ sở sáp nhập xã Hoa Thám và Hưng Đạo cũ của huyện Bình Gia thành xã Hoa Thám; xã có diện tích tự nhiên là 14.973,09 ha, quy mô dân số là 6.132 người; gồm có 14 thôn đặc biệt khó khăn với 1.363 hộ; gồm có 04 dân tộc chính cùng sinh sống là Tày, Nùng, Dao, Kinh.

1.2. Đặc điểm địa hình

Xã có địa hình chủ yếu là đồi núi, nhiều khe suối nhỏ, độ dốc lớn; vào mùa mưa thường xảy ra nguy cơ sạt lở đất, ngập úng cục bộ, lũ quét tại một số khu vực thấp trũng và ven suối.

Khí hậu mang đặc trưng nhiệt đới gió mùa, mùa mưa tập trung từ tháng 5 đến tháng 10 hằng năm, thường xuất hiện mưa lớn, dông lốc, sét, mưa đá; mùa

đông thường xảy ra rét đậm, rét hại ảnh hưởng đến đời sống Nhân dân và sản xuất nông nghiệp.

1.3. Đặc điểm khí tượng thủy văn

Hoa Thám nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, chịu ảnh hưởng rõ của khí hậu miền núi phía Bắc, với đặc trưng mùa đông lạnh, ít mưa và mùa hè nóng ẩm, mưa nhiều. Nhiệt độ trung bình năm khoảng 21-22°C. Nhiệt độ trung bình thấp nhất thường vào tháng 01, khoảng 10,6°C; trong khi nhiệt độ trung bình cao nhất vào tháng 7, dao động khoảng 26,8-27,6°C. Vào mùa đông, trên địa bàn xã thường xuất hiện các đợt không khí lạnh tăng cường gây rét đậm, rét hại, kèm theo các hiện tượng thời tiết cực đoan như sương muối.

Lượng mưa trung bình năm trên địa bàn xã khoảng 1.200-1.300 mm, phân bố không đều theo thời gian và không gian, tập trung chủ yếu vào các tháng mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10. Trong thời kỳ này thường xảy ra các đợt mưa vừa đến mưa to, có thời điểm mưa rất to trong thời gian ngắn, dễ gây ra lũ, ngập úng cục bộ, lũ quét và sạt lở đất ở khu vực đồi núi.

2. Đặc điểm dân sinh, kinh tế - xã hội

Dân số của xã Hoa Thám ước tính đến thời điểm hiện tại là 6.132 người, dân cư phân bố không đồng đều, lực lượng lao động trong độ tuổi chiếm tỷ lệ lớn, là nguồn nhân lực quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã. Dân cư phân bố không đồng đều, nhiều hộ sinh sống tại khu vực ven suối, sườn đồi, tiềm ẩn nguy cơ cao bị ảnh hưởng bởi lũ quét, sạt lở đất khi xảy ra thiên tai.

Năm 2026 là năm khởi đầu triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026–2030, có ý nghĩa quan trọng trong việc tạo đà tăng trưởng và định hình quỹ đạo phát triển cho cả giai đoạn. Đây là năm chuyển tiếp từ “tăng tốc, bứt phá” sang “ổn định, phát triển bền vững”, tiếp tục phát huy kết quả đạt được của giai đoạn 2021–2025, đồng thời cụ thể hóa các mục tiêu, định hướng phát triển trong giai đoạn mới, hướng tới xây dựng đất nước giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng.

Trên cơ sở kết quả đạt được trong năm 2025, sang năm 2026 xã Hoa Thám tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, quyết liệt của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Bộ máy cơ quan, đơn vị sau sắp xếp được củng cố, kiện toàn, bảo đảm hoạt động ổn định, hiệu lực, hiệu quả.

Với mục tiêu tạo đà tăng trưởng ngay từ năm đầu của giai đoạn 2026–2030, lãnh đạo xã, các phòng, ban, ngành và các thôn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, của Đảng ủy xã, UBND xã. Trong đó, trọng tâm là tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh thu ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công; ưu tiên phát triển các ngành, lĩnh vực quan trọng, thúc đẩy đầu tư, tiêu dùng và mở rộng thị trường tiêu thụ sản

phẩm, góp phần duy trì và nâng cao tốc độ tăng trưởng kinh tế của xã.

Năm 2025, tình hình kinh tế - xã hội của xã còn gặp nhiều khó khăn, thách thức do tác động của bối cảnh kinh tế trong nước và quốc tế, cùng với diễn biến thời tiết phức tạp. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, HĐND, UBND xã và sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân. Thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân từng bước được cải thiện. Những kết quả đạt được trong năm 2025 là cơ sở quan trọng để xã Hoa Thám bước vào năm 2026, năm đầu triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030, tạo nền tảng thúc đẩy tăng trưởng nhanh và bền vững trong thời gian tới.

III. XÁC ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ RỦI RO THIÊN TAI

1. Một số loại hình thiên tai

Một số loại hình thiên tai chủ yếu có khả năng xảy ra, ảnh hưởng trên địa bàn xã là: mưa lớn, lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, lốc, sét, mưa đá, nắng nóng, hạn hán, rét đậm, rét hại, cháy rừng do tự nhiên.... có đặc điểm cụ thể như sau:

1.1. Mưa lớn: có thể xảy ra trên diện rộng, đặc biệt tại khu vực miền núi, với rủi ro thiên tai có thể đạt cấp độ 4 khi lượng mưa từ trên 200–400 mm/24 giờ kéo dài nhiều ngày. Các khu vực chịu ảnh hưởng chủ yếu gồm vùng trũng thấp và các vị trí ngầm tràn. Mưa lớn thường kéo theo nguy cơ phát sinh lũ, lũ quét, sạt lở đất, có thể gây thiệt hại lớn về người, nhà ở, sản xuất nông, lâm nghiệp và cơ sở hạ tầng. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu, cần tăng cường theo dõi, cảnh báo sớm và chủ động các phương án ứng phó nhằm giảm thiểu thiệt hại.

1.2. Lũ, ngập lụt: có thể xảy ra rủi ro thiên tai cấp độ 2, gây ảnh hưởng đến sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân. Thực tế cho thấy, các đợt mưa lớn do hoàn lưu bão đã gây ra những thiệt hại đáng kể, điển hình năm 2025 là ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 11 (Matmo), gây mưa lớn trên diện rộng, làm gia tăng nguy cơ ngập úng cục bộ tại một số khu vực của các thôn, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của người dân. Điều này cho thấy nguy cơ lũ, ngập lụt trên địa bàn xã vẫn tiềm ẩn diễn biến phức tạp, cần tiếp tục được theo dõi chặt chẽ và chủ động các phương án ứng phó trong thời gian tới.

1.3. Lũ quét, sạt lở đất: đây là loại hình thiên tai nguy hiểm, diễn biến nhanh, khó dự báo, có thể gây thiệt hại lớn. Trên địa bàn xã, rủi ro có thể xảy ra đến cấp độ 3 khi xuất hiện mưa lớn (từ 100-200 mm/24 giờ kèm mưa kéo dài trước đó 1-2 ngày; hoặc trên 200-400 mm/24 giờ kèm mưa kéo dài trên 2 ngày), nhất là tại các khu vực có nguy cơ cao và rất cao. Nguy cơ tập trung tại các khu vực dọc suối, khe có lưu vực lớn, địa hình dốc. Khi mưa lớn kéo dài dễ phát sinh lũ quét, sạt lở đất, ảnh hưởng đến khu dân cư, hạ tầng và sản xuất. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu, cần tăng cường theo dõi, cảnh báo sớm và chủ động các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu thiệt hại.

1.4. Rét hại, sương muối: rủi ro thiên tai có thể xảy ra đến cấp độ 3 (dự báo đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày từ 8°C trở xuống, kéo dài trên 10 ngày; nhiệt độ không khí trung bình ngày từ 4°C trở xuống, kéo dài trên 10

ngày. Tác động gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người, gia súc, vật nuôi, sản xuất nông lâm nghiệp...

1.5. Lốc, sét, mưa đá: có thể xảy ra trên phạm vi toàn xã, rủi ro thiên tai có thể xảy ra đến cấp độ 2. Tác động chủ yếu gây thiệt hại về người, nhà cửa và sản xuất nông nghiệp là chính...

1.6. Nắng nóng: có thể xảy ra rủi ro thiên tai cấp độ 2 (dự báo đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày từ trên 37°C đến 39°C, kéo dài từ trên 5 ngày đến 25 ngày hoặc nhiệt độ cao nhất trong ngày trên 41°C, kéo dài từ 3 ngày đến 10 ngày). Phạm vi có thể xảy ra trên địa bàn xã, tác động gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người, sản xuất nông lâm nghiệp...

1.7. Hạn hán: là loại hình thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn xã với rủi ro ở cấp độ 1, khi tổng lượng mưa tháng thiếu hụt trên 50% so với trung bình nhiều năm, kéo dài từ 2–3 tháng và nguồn nước mặt thiếu hụt từ trên 50% đến 70%. Phạm vi ảnh hưởng có thể xảy ra tại các thôn, gây tác động đến sinh hoạt của Nhân dân, sức khỏe cộng đồng và sản xuất nông, lâm nghiệp. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu, cần tăng cường theo dõi, chủ động các biện pháp sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn nước và phòng, chống hạn hán.

1.8. Cháy rừng do tự nhiên: là loại hình thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn xã với rủi ro ở cấp độ 1, chủ yếu trong điều kiện nắng nóng kéo dài, hanh khô, độ ẩm thấp và gió mạnh. Cháy rừng có thể xảy ra tại các khu vực có diện tích rừng lớn, gây thiệt hại tài nguyên rừng, môi trường sinh thái và ảnh hưởng đến đời sống Nhân dân, cần tăng cường công tác dự báo, cảnh báo; chủ động kiểm tra, giám sát các khu vực có nguy cơ cao; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện và phương án phòng, chống, kịp thời xử lý, không để xảy ra cháy lớn.

2. Đánh giá rủi ro thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai

2.1. Đánh giá thiên tai

Dưới tác động của biến đổi khí hậu, tình hình thiên tai trên địa bàn xã diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường; tần suất, cường độ và mức độ nguy hiểm gia tăng, xuất hiện nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan như dông, lốc, sét, mưa đá, mưa lớn gây ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán..., ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống và sản xuất của Nhân dân; đặc biệt, bão số 11 (Matmo) năm 2025 đã gây mưa lớn diện rộng, làm gia tăng nguy cơ mất an toàn đối với công trình hạ tầng. Hiện nay, trên địa bàn xã vẫn còn nhiều khu vực, điểm có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét, nhất là tại các thôn Tân Lập, Nà Pàn....ven sông, ven suối và các tuyến giao thông có taluy cao, trong đó có những điểm đặc biệt nguy hiểm, đe dọa trực tiếp đến tính mạng người dân, đòi hỏi phải tăng cường theo dõi, cảnh báo sớm và chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó kịp thời.

Qua tổng hợp và đánh giá thiệt hại do các loại hình thiên tai xảy ra trên địa bàn xã cho thấy, các rủi ro thiên tai chủ yếu tác động đến một số nhóm đối tượng và lĩnh vực dễ bị tổn thương, cụ thể:

- Về con người: các đối tượng thuộc nhóm dễ bị tổn thương, đặc biệt là người dân sinh sống tại khu vực ven suối, chân đồi, sườn núi – nơi có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất; một bộ phận cộng đồng còn hạn chế về nhận thức, kỹ năng phòng tránh thiên tai, còn tâm lý chủ quan.

- Về sản xuất nông, lâm nghiệp: nhiều hoạt động sản xuất trùng với thời kỳ cao điểm của mùa mưa bão nên dễ bị thiệt hại; bên cạnh đó, một số hộ dân còn thiếu kiến thức, kỹ năng trong việc chăm sóc, bảo vệ cây trồng, vật nuôi khi xảy ra thiên tai.

- Về cơ sở hạ tầng: nhà ở của người dân và một số công trình tại khu vực thường xuyên chịu tác động của thiên tai còn yếu, khả năng chống chịu thấp.

2.2. Đánh giá năng lực ứng phó thiên tai

Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, UBND xã đã quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã; đồng thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, kế hoạch để tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

Cấp ủy, chính quyền từ xã đến thôn đã xác định công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện kịp thời, nhất là trong công tác ứng phó và khắc phục hậu quả khi thiên tai xảy ra.

Hệ thống Chỉ huy Phòng thủ dân sự được thành lập và duy trì hoạt động, với sự phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng thành viên; chủ động xây dựng và triển khai phương án ứng phó theo phương châm “4 tại chỗ”, góp phần nâng cao hiệu quả xử lý các tình huống thiên tai.

Bên cạnh đó, thông qua nhiều đợt ứng phó với các loại hình thiên tai trong thực tế, cùng với việc tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai, nhận thức và ý thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân ngày càng được nâng cao, từ đó từng bước nâng cao khả năng chủ động ứng phó và giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

2.3. Đánh giá về tình trạng dễ bị tổn thương

Tình trạng dễ bị tổn thương trước các loại hình thiên tai trên địa bàn xã được xác định chủ yếu ở một số lĩnh vực sau:

- Đối với rét đậm, rét hại: Khi nhiệt độ giảm sâu kéo dài có thể ảnh hưởng đến sức khỏe, sinh hoạt của người dân và làm giảm khả năng sinh trưởng, phát triển của cây trồng, vật nuôi. Nguyên nhân chủ yếu do một số hộ chưa chủ động che chắn chuồng trại, vẫn chăn thả gia súc tự do, chưa dự trữ đủ thức ăn và thiếu kinh nghiệm chăm sóc, bảo vệ vật nuôi trong thời tiết rét.

- Đối với hạn hán: Tình trạng thiếu nước có thể làm giảm năng suất cây trồng, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt của người dân. Nguyên nhân chủ yếu do hệ thống công trình thủy lợi ở một số thôn chưa đồng bộ; nhiều

diện tích ở địa hình cao khó chủ động nước tưới; việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng còn chậm, giống cây trồng chưa thật sự phù hợp với điều kiện khí hậu.

- Đối với sạt lở đất: Có nguy cơ gây thiệt hại về người, tài sản và công trình hạ tầng. Nguyên nhân một phần do tập quán sinh sống của một số hộ dân tại khu vực ven đồi, sườn núi có nguy cơ cao; địa hình đồi núi dốc, một số taluy dương, taluy âm của các tuyến đường giao thông chưa được gia cố kiên cố nên dễ xảy ra sạt lở khi có mưa lớn kéo dài.

- Đối với dông, lốc, mưa đá: Có thể gây hư hỏng nhà ở, công trình và thiệt hại đối với sản xuất nông nghiệp. Nguyên nhân chủ yếu do nhiều nhà ở khả năng chống chịu thấp; việc chằng chống, gia cố nhà cửa trước mùa mưa bão chưa được thực hiện đầy đủ; một bộ phận người dân còn chủ quan và hạn chế về kiến thức phòng tránh.

- Đối với ngập lụt: Có thể gây thiệt hại về người, nhà ở và sản xuất nông nghiệp. Nguyên nhân chủ yếu do hoạt động sản xuất nông nghiệp ở một số nơi vẫn trùng với thời kỳ mưa lũ; việc chủ động bảo vệ tài sản, cây trồng, vật nuôi trước mùa mưa bão còn hạn chế; nhận thức và kỹ năng phòng ngừa, ứng phó của một bộ phận người dân chưa cao, dẫn đến còn lúng túng khi xảy ra thiên tai.

IV. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Biện pháp phòng ngừa

1.1. Biện pháp phi công trình

- Bổ sung, kiện toàn lại Ban Chỉ huy PTDS cấp xã để thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ; phân công nhiệm vụ cho các thành viên, bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo.

- Tổ chức triển khai kế hoạch công tác năm 2026, đặc biệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý tình huống thiên tai.

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền: Luật phòng, chống thiên tai và một số điều Luật sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/ 2021 của Chính phủ Quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai; Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều.

- Ban Chỉ huy PTDS xã chỉ đạo các phòng, ban, ngành, thành viên BCH theo chức năng, nhiệm vụ được phân công tiếp tục triển khai thực hiện tốt kế hoạch, phương án chi tiết, cụ thể trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ.

- Lập kế hoạch nhu cầu trang bị các phương tiện, trang thiết bị phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để thực hiện nhiệm vụ khi xảy ra thiên tai.

- Trưởng các thôn triển khai thu và nộp Quỹ phòng, chống thiên tai hằng năm theo kế hoạch xã giao; tổ chức trực ban và xử lý thông tin diễn biến tình hình thiên tai; cập nhật, bổ sung hoàn chỉnh các phương án chủ động phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Kiểm tra và xử lý kịp thời các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép, vi phạm lấn chiếm hành lang bảo vệ bờ và lòng sông, tình trạng xây dựng, san lấp mặt bằng trái phép gây tắc nghẽn dòng chảy theo thẩm quyền.

2. Biện pháp công trình

2.1. Các chủ đầu tư, nhà thầu thi công công trình: Đối với các công trình đang xây dựng dở dang chủ động có biện pháp bảo đảm an toàn cho người, phương tiện, thiết bị và công trình trước, trong mùa mưa bão.

2.2. Tuyên truyền các thôn vận động Nhân dân phát quang, nạo vét thông thoáng dòng chảy, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bờ, kênh mương làm ách tắc dòng chảy, hạn chế đến việc tiêu thoát nước; Kiểm tra và có kế hoạch chặt tỉa, đốn hạ cây xanh và cành cây xanh không an toàn; cắm biển cảnh báo tại những khu vực xung yếu, khu vực nguy cơ cao để cảnh báo.

2.3. Tiếp nhận trang bị, nâng cấp và bảo vệ hệ thống, phương tiện thông tin liên lạc, thiết bị điện; khắc phục sửa chữa ngay khi xảy ra sự cố đường dây tải điện và có phương án đảm bảo nguồn điện dự phòng.

3. Biện pháp ứng phó đối với một số loại hình thiên tai trên địa bàn xã

3.1. Công tác ứng phó với lũ, lũ quét, ngập lụt

a) Nhiệm vụ chung:

Các phòng, ban ngành, cơ quan, các đơn vị và các thôn chủ động theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết; cảnh báo kịp thời đến cộng đồng dân cư đặc biệt là các khu vực trũng thấp, khu vực đồi núi, các vật liệu xây dựng, các công trình đang thi công để chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời. Sẵn sàng phương án di dời người dân trong tình huống có khả năng bị ảnh hưởng.

b) Công tác truyền thông: Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ động theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết; Hình thức truyền thông tin từ các thôn đến cộng đồng dân cư qua hệ thống truyền thanh của xã, loa cầm tay trực tiếp...

c) Tổ chức ứng phó:

- Đối với các thôn:

+ Chỉ đạo, tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ bố trí người thường trực để xử lý các tình huống; phối hợp với các đơn vị quản lý theo dõi chặt chẽ diễn biến mực nước ở các suối trên địa bàn xã, tổ chức kiểm tra an toàn hồ, đập, sẵn sàng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để kịp thời xử lý các sự cố, chủ động sơ tán Nhân dân.

+ Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và năng lực cộng đồng về phòng chống, thiên tai nhất là đối với các đối tượng dễ bị tổn thương như người cao tuổi, trẻ em, những người sinh sống tại những vùng có nguy cơ ngập lụt cao.

+ Kiểm tra, rà soát các khu vực dân cư, các công trình, kết cấu hạ tầng; rà soát các khu vực nguy hiểm và có kế hoạch di dời dân cư ra khỏi vùng có rủi ro thiên tai cao.

+ Tuyên truyền cho Nhân dân trong thôn chủ động dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác, nhất là đối với những vùng dễ bị chia cắt, đi lại khó khăn.

+ Cắm biển báo, bố trí lực lượng chốt chặn và cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập sâu, những nơi có dòng nước chảy xiết và các khu vực nguy hiểm.

+ Tổ chức bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực trọng điểm, các khu vực sơ tán đi và đến.

+ Rà soát, sẵn sàng triển khai phương án phòng, chống lũ cho các công trình đang thi công và các công trình trọng điểm.

+ Theo dõi chặt chẽ diễn biến lũ để kịp thời cắt điện ở những vùng bị ngập...

+ Triển khai thực hiện phương án phòng chống lũ, lụt; rà soát các khu dân cư đang sống dọc ven suối, vùng trũng, thấp, vùng có nguy cơ sạt lở... triển khai phương án sơ tán Nhân dân; thông báo tình hình mưa lũ để Nhân dân chủ động ứng phó, hạn chế đi lại trong vùng ngập lũ...

- Trưởng Ban Chỉ huy PTDS xã trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các biện pháp ứng phó. Tổ chức trực Ban 24/24 giờ khi có thông tin diễn biến xấu của thời tiết.

- Phòng Kinh tế xã phối hợp cùng Xí nghiệp khai thác các công trình thủy lợi Bình Gia và các thôn kiểm tra hiện trạng các công trình thủy lợi như đập, mương... chủ động các biện pháp ứng phó với mưa lũ.

- *Đối với các phòng, ban, ngành và các đơn vị trực thuộc UBND xã:* Thủ trưởng các phòng, ban, ngành và các đơn vị trên địa bàn xã đã chủ động theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, diễn biến mưa lũ và các hiện tượng thiên tai; đồng thời chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư sẵn sàng tham gia hỗ trợ ứng phó khi có chỉ đạo của lãnh đạo xã. Các phương tiện thông tin liên lạc được duy trì hoạt động thông suốt 24/24 giờ nhằm bảo đảm tiếp nhận và triển khai kịp thời các chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phạm vi quản lý, các phòng, ban, ngành và đơn vị đã xây dựng, rà soát, bổ sung các phương án ứng phó với thiên tai như lũ, ngập lụt, đông lốc, sạt lở đất, rét đậm, rét hại; chủ động phối hợp với các lực lượng liên quan trong công tác kiểm tra, khắc phục hậu quả, bảo đảm an toàn về người, tài sản, cơ sở hạ tầng và duy trì ổn định đời sống của Nhân dân trên địa bàn.

d) Tổ chức sơ tán Nhân dân: Trên cơ sở chủ động theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, mưa lũ và các khu vực có nguy cơ xảy ra ngập lụt, sạt lở đất, Ủy ban nhân dân xã phát lệnh sơ tán và trực tiếp chỉ huy công tác di dời Nhân dân

đến nơi an toàn. Công tác sơ tán được triển khai theo đúng phương án đã xây dựng, bảo đảm nhanh chóng, an toàn và hiệu quả.

Lực lượng tham gia hỗ trợ sơ tán gồm Quân đội, Công an, Dân quân tự vệ, lực lượng xung kích phòng chống thiên tai và các tổ chức đoàn thể tại địa phương. Các lực lượng đã phối hợp chặt chẽ trong việc hỗ trợ người dân di chuyển tài sản, hướng dẫn đến nơi sơ tán an toàn, đặc biệt ưu tiên các đối tượng người già, trẻ em, phụ nữ mang thai và hộ gia đình thuộc khu vực nguy hiểm.

UBND xã tổ chức rà soát, thống kê số lượng người sơ tán; kiểm tra điều kiện an toàn tại các điểm sơ tán, bảo đảm các nhu cầu thiết yếu về nơi ở, lương thực, nước uống và chăm sóc y tế cho người dân. Công tác thông tin, tuyên truyền được thực hiện thường xuyên nhằm nâng cao ý thức chủ động của Nhân dân trong việc chấp hành các thông báo, hướng dẫn sơ tán khi có thiên tai xảy ra.

Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân không chấp hành việc sơ tán, cố tình ở lại trong khu vực nguy hiểm, UBND xã kiên quyết vận động, thuyết phục; trường hợp cần thiết tổ chức cưỡng chế sơ tán theo quy định nhằm bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân.

đ) Phương án khắc phục hậu quả:

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: Chăm sóc, điều trị người bị thương, thăm hỏi, động viên các gia đình có người chết, bị thương (nếu có). Thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, sửa chữa nhà cửa, cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục, bưu điện, thủy lợi, giao thông, hỗ trợ nông dân khôi phục và tổ chức sản xuất nông nghiệp.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

- Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại các vùng bị ảnh hưởng thiên tai.

3.2. Công tác ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, mưa đá

Tùy theo mức độ và cường độ của bão, áp thấp nhiệt đới thì trên địa bàn xã chủ yếu ảnh hưởng hoàn lưu sau bão thường sẽ xuất hiện mưa lớn, các phòng, ban, ngành, các đơn vị trực thuộc UBND xã căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức hỗ trợ các thôn, người dân ứng phó tương tự như công tác ứng phó với lũ, lũ quét, ngập lụt, tuy nhiên có thể bổ sung thêm các công việc tùy theo mức độ, cường độ.

3.3. Công tác ứng phó với nắng nóng, hạn hán

a) Công tác truyền thông: chủ động theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, Trung tâm Dịch vụ công ích xã Hoa Thám và các cơ quan truyền thông thực

hiện truyền thông bằng các hình thức phù hợp như thông tin đến cộng đồng dân cư qua hệ thống truyền thanh của các thôn...

b) Tổ chức ứng phó:

- Đối với Phòng Kinh tế, các thôn, các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã:

+ Theo dõi sát diễn biến thời tiết; phối hợp với các đơn vị quản lý các công trình cấp nước, sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát nước; chủ động chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tập trung gieo cấy những cây trồng cạn, cây chịu hạn, ít sử dụng nước, sử dụng công nghệ tưới tiết kiệm, vật nuôi.

+ Rà soát, bổ sung sẵn sàng triển khai phương án phòng, chống hạn cho sản xuất nông nghiệp.

+ Phối hợp với các thôn, Xí nghiệp Khai thác công trình Thủy lợi Bình Gia kiểm tra hiện trạng các công trình hồ, đập chứa và có phương án tích nước, trữ nước, điều tiết nước hợp lý để đảm bảo phục vụ tưới cho sản xuất nông nghiệp.

- Đối với Công an xã:

Tuyên truyền phòng, chống cháy, nổ, triển khai các phương án về thiết bị, phương tiện, nhân lực duy trì lệnh trực 24/24 giờ sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ. Có phương án tiếp ứng chữa cháy rừng khi có yêu cầu.

- Đối với Ban Chỉ huy Quân sự xã:

Chủ động theo dõi diễn biến thời tiết, có phương án tiếp ứng chữa cháy khi có yêu cầu. Hỗ trợ di dân trong khu vực nguy hiểm đến nơi an toàn.

- Đối với Trạm Y tế xã:

Chủ động triển khai các công tác phòng, chống dịch bệnh mùa hè, không để dịch bệnh bùng phát.

- Đối với Phòng Văn hóa - Xã hội xã:

Phối hợp với các thôn, đơn vị liên quan thực hiện tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác phòng, chống cháy, nổ, sử dụng tiết kiệm điện, nước, vệ sinh môi trường...

- Đối với Hạt Kiểm lâm khu vực Bình Gia (Kiểm lâm viên phụ trách địa bàn):

Tăng cường kiểm tra, giám sát địa bàn nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời các đám cháy phát sinh, hạn chế mức thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra. Phối hợp với UBND xã tuyên truyền, khuyến cáo người dân, chủ rừng thực hiện tốt các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng.

Rà soát phương án phòng cháy, chữa cháy rừng, xác định khu vực trọng điểm, chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện theo phương châm “Bốn tại chỗ” phù hợp với từng vùng, từng khu vực; xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành và chủ rừng. Phối hợp cùng các đơn vị, lực lượng để kịp thời ứng phó khi xảy ra tình huống xấu.

- Thủ trưởng các phòng, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã chủ động theo dõi thời tiết, đồng thời chuẩn bị lực lượng hỗ trợ ứng phó khi có chỉ đạo của lãnh đạo xã. Các phương tiện liên lạc phải đảm bảo hoạt động 24/24 giờ để kịp thời nhận sự chỉ đạo của lãnh đạo cấp trên.

c) Phương án khắc phục hậu quả:

Trên cơ sở kế hoạch, phương án ứng phó với tình hình thực tế, các phòng, ban, ngành chức năng, các thôn tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc tổ chức ứng phó kịp thời. Tổng hợp, báo cáo UBND xã (qua Phòng Kinh tế) về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại các thôn, có phương án hỗ trợ khắc phục hậu quả ổn định đời sống sinh hoạt, khôi phục sản xuất.

3.4. Công tác ứng phó với sạt lở đất, sụt lún đất:

a) Công tác truyền thông: Tuyên truyền đến các hộ dân hiện đang sinh sống dọc ven sông, suối, sườn đồi và các khu vực nguy cơ sạt lở cao... Hình thức truyền thông tin từ các thôn đến cộng đồng dân cư qua hệ thống truyền thanh của các thôn.

b) Tổ chức ứng phó:

- *Đối với các thôn:*

+ Nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ triển khai lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để kịp thời xử lý các sự cố, chủ động sơ tán Nhân dân.

+ Cấm biển cảnh báo tại các khu vực nguy hiểm, có nguy cơ sạt lở cao, rà soát, sẵn sàng triển khai phương án sơ tán dân.

+ Theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa, lũ để kịp thời thông báo cho các khu dân cư đang sống dọc ven sông, suối, vùng có nguy cơ sạt lở.

+ Báo cáo kịp thời, thường xuyên về Ban Chỉ huy PTDS xã để lãnh đạo có ý kiến chỉ đạo khắc phục.

+ *Đối với các phòng, ban, ngành:*

- *Đối với Phòng Kinh tế, là cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy PTDS xã chủ động theo dõi diễn biến thời tiết, tổ chức trực ban 24/24 giờ để nắm bắt, tổng hợp số liệu thiệt hại, sự cố và báo cáo lãnh đạo đồng thời tiếp thu ý kiến chỉ đạo của cấp trên.*

- Thủ trưởng các phòng, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã chủ động theo dõi tình hình thời tiết, đồng thời chuẩn bị lực lượng hỗ trợ ứng phó khi có chỉ đạo của lãnh đạo xã. Các phương tiện liên lạc phải đảm bảo hoạt động 24/24 giờ để kịp thời nhận sự chỉ đạo của lãnh đạo cấp trên. Theo phân công nhiệm vụ, kiểm tra và phối hợp với các địa bàn nắm và báo cáo tình hình thiệt hại về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế xã).

c) Tổ chức sơ tán Nhân dân:

Khi có tình huống, sự cố có thể gây mất an toàn thì lực lượng hỗ trợ sơ tán Nhân dân là lực lượng vũ trang như dân quân, công an... thực hiện rà soát lại số

người sơ tán, kiểm tra an toàn nơi sơ tán đến; người dân chủ động sơ tán, ưu tiên sơ tán cho người già, trẻ em, phụ nữ, người bệnh. Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân không chịu sơ tán, cố thủ thì tổ chức cưỡng chế di dời.

d) Phương án khắc phục hậu quả:

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: Chăm sóc, điều trị người bị thương, thăm hỏi, động viên các gia đình có người bị chết do thiên tai.

- Tổng hợp, báo cáo UBND xã về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại các thôn.

3.5. Công tác ứng phó với rét hại, sương muối

a) Công tác truyền thông: chủ động theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết

các cơ quan phụ trách truyền thông thực hiện ưu tiên phát các tin về rét hại, sương muối. Hình thức truyền thông tin từ các thôn đến cộng đồng dân cư qua hệ thống truyền thanh của xã. Tăng cường phổ biến kiến thức, kinh nghiệm về phòng tránh rét, chú trọng các biện pháp đã được người dân áp dụng và đem lại hiệu quả, tăng thời lượng phát các bản tin dự báo để người dân biết, chủ động phòng tránh, giảm thiểu thiệt hại.

b) Tổ chức ứng phó:

- Đối với các thôn:

+ Theo dõi sát diễn biến thời tiết, đặc biệt lưu ý đối tượng dễ bị tổn thương; gieo cấy khi thời tiết thuận lợi và bảo vệ tốt diện tích đã gieo cấy.

+ Tuyên truyền đến người dân chủ động vệ sinh, củng cố chuồng trại, che chắn giữ ấm, chủ động dự trữ thức ăn đảm bảo phòng chống đói, rét; triển khai phương án di chuyển gia súc chăn thả tự do về chuồng nuôi nhốt trong tình huống cần thiết để đảm bảo an toàn; hướng dẫn về công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, thủy sản.

+ Tuyên truyền các hộ gia đình chủ động dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác cho người và vật nuôi...

- Đối với các phòng, ban, ngành:

+ Đối với Phòng Kinh tế, là cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy PTDS xã, chủ động theo dõi diễn biến thời tiết, tổ chức trực ban 24/24 giờ để nắm bắt, tổng hợp số liệu thiệt hại, sự cố và báo cáo lãnh đạo đồng thời tiếp thu ý kiến chỉ đạo của cấp trên.

+ Trung tâm Dịch vụ công ích xã Hoa Thám chủ động triển khai, hướng dẫn các biện pháp đảm bảo an toàn cho cây trồng, vật nuôi, sản xuất giống. Chỉ đạo, hướng dẫn người dân gieo cấy khi thời tiết ấm lên; thu hoạch sớm các loại cây công nghiệp, hoa màu để hạn chế thiệt hại bởi các đợt rét. Chủ động hướng dẫn các hộ chăn nuôi vệ sinh, củng cố chuồng trại, che chắn giữ ấm, chủ động dự trữ thức ăn đảm bảo phòng chống đói, rét; triển khai phương án di chuyển gia súc chăn thả tự do về chuồng nuôi nhốt trong tình huống cần thiết để đảm bảo an

toàn; hướng dẫn về công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, thủy sản.

+ Các Trường học chủ động tham mưu quyết định cho học sinh các cấp nghỉ học theo quy định.

+ Trạm Y tế sẵn sàng các phương án xử lý kịp thời trong tình huống dịch bệnh ở người do giá rét.

+ Thủ trưởng các phòng, ban, ngành và các đơn vị trên địa bàn xã chủ động theo dõi thời tiết, đồng thời chuẩn bị lực lượng hỗ trợ ứng phó khi có chỉ đạo của lãnh đạo xã. Các phương tiện liên lạc phải đảm bảo hoạt động 24/24 giờ để kịp thời nhận sự chỉ đạo của lãnh đạo cấp trên.

c) Phương án khắc phục hậu quả:

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: hỗ trợ nông dân giống cây trồng, vật nuôi khôi phục chăn nuôi, sản xuất.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại các thôn.

3.6. Công tác ứng phó với dông, lốc, sét

a) Tổ chức ứng phó: Tìm nơi trú ẩn an toàn, không đứng dưới các cây to, cột điện khi có mưa dông, tắt nguồn điện thoại không sử dụng, không cầm vật dụng bằng sắt. Khi xây dựng nhà ở, công trình dân dụng, hệ thống điện, các trạm thu, phát sóng truyền thanh truyền hình, viễn thông... phải đảm bảo có hệ thống chống sét đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật.

b) Phương án khắc phục hậu quả:

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ cho người dân bị thiệt hại.

- Tổng hợp, báo cáo lên UBND xã về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại thôn.

4. Công tác chuẩn bị nhân lực, vật lực phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

4.1. Chuẩn bị nhân lực

- Lực lượng tại chỗ: Ban Chỉ huy PTDS của xã đã chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự xã thành lập đội xung kích huy động gồm từ 80 đồng chí trở lên. Vùng không bị ngập, lũ quét: Mỗi thôn huy động lực lượng cơ động (người dân trong thôn) tối thiểu 15 đồng chí tham gia ứng cứu, hỗ trợ khi có thiên tai, bão, lũ xảy ra.

- Lực lượng phối hợp: Phối hợp chặt chẽ và giữ thông tin liên lạc đối với các lực lượng thuộc Ban Chỉ huy phòng thủ Khu vực I - Thất Khê; Lực lượng

thuộc Công an tỉnh; Lực lượng từ các xã lân cận và các lực lượng tham gia cứu trợ khác...

4.2. Chuẩn bị vật lực

4.2.1. Chuẩn bị vật tư, phương tiện: áo phao, phao tròn, máy phát điện, loa cầm tay, loa phóng thanh, bè mảng.... thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã.

4.2.2. Chuẩn bị về lương thực: Chuẩn bị mì tôm, sữa, bánh mì, nước uống... để sẵn sàng ứng cứu khi có thiên tai xảy ra.

4.2.3. Chuẩn bị thuốc y tế: Giao Trạm Y tế xã thành lập đội xung kích và chuẩn bị đủ cơ số thuốc, trang thiết bị y tế, phương tiện cấp cứu, vận chuyển người bị nạn, các hoá chất phòng chống dịch bệnh, tiêu độc khử trùng trong và sau thiên tai, lụt bão.

V. PHƯƠNG PHÁP, CÁCH THỨC LỒNG GHÉP NỘI DUNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Bảo vệ và phát triển rừng để cải thiện môi trường sinh thái, ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai lâu dài, bền vững.

2. Nội dung phòng, chống thiên tai được lồng ghép vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã nhằm mục tiêu phát triển bền vững kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng.

3. Quy hoạch phát triển khu dân cư, phát triển cơ sở hạ tầng, sản xuất công nghiệp, nông nghiệp (cơ cấu cây trồng vật nuôi, dịch vụ...) phù hợp với đặc điểm khí hậu, thủy văn và diễn biến thiên tai tác động trên từng vùng, lĩnh vực.

4. Các dự án đầu tư phải được xem xét sự phù hợp với đặc điểm các dạng thiên tai của từng vùng, từng địa bàn tham gia phòng ngừa, ứng phó thiên tai hiệu quả, đánh giá tác động môi trường về lâu dài. Đầu tư xây dựng, nâng cấp khắc phục hệ thống cơ sở hạ tầng thiếu đồng bộ, công trình tạm, hoặc đầu tư tạm thời nhằm nâng cao năng lực phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu.

5. Xây dựng nông thôn mới có hạ tầng cơ sở phát triển cao nhằm tạo điều kiện nâng cao năng lực, chủ động phòng tránh thiên tai hiệu quả; an toàn, ổn định và phát triển sản xuất và đời sống của Nhân dân.

6. Hàng năm đề xuất rà soát, bổ sung xây dựng bản đồ phân vùng lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt làm cơ sở định hướng, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

7. Lồng ghép các hoạt động của cấp ủy Đảng, chính quyền; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể; các cơ quan chuyên môn; các ban, ngành tăng cường thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai; nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai tại cộng đồng.

8. Thường xuyên củng cố, kiện toàn tăng cường bộ máy quản lý, nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành phòng chống thiên tai.

VI. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã

- Tham mưu cho UBND xã quản lý hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, chỉ huy, điều hành trong phạm vi toàn xã.
- Tham mưu cho UBND xã thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 của Luật Phòng chống thiên tai.
- Chỉ huy ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong thiên tai trên địa bàn xã; tham mưu các giải pháp công trình và phi công trình trong công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả do thiên tai.
- Chủ trì thực hiện các chương trình, kế hoạch, phương án phòng, chống, ứng phó thiên tai trên địa bàn xã đã được phê duyệt.
- Kiểm tra đôn đốc các phòng, ban, ngành các cơ quan, đơn vị thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai đã được phê duyệt.
- Tổ chức trực ban, kịp thời thông tin, cảnh báo cho các cơ quan, đơn vị, các thôn, để triển khai các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Phòng Kinh tế xã

Là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp xã:

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy PTDS xã về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn xã; Tổ chức phân công lịch trực ban 24/24 giờ theo quy định và phối hợp với các thôn, các đơn vị quản lý hồ, đập để điều tiết, giảm lũ, xả lũ hợp lý nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc phòng, chống úng ngập, lũ lụt.
- Tăng cường kiểm tra, phát hiện, xử lý kịp thời các sự cố mương, thủy lợi, triển khai phương án bảo đảm an toàn cho dân cư vùng có nguy cơ cao bị sạt lở, úng lụt theo phương châm “bốn tại chỗ” và đảm bảo yêu cầu công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn.
- Tổ chức lập kế hoạch sản xuất nông nghiệp để hạn chế thiệt hại do thiên tai gây ra và bảo đảm phát triển bền vững; quản lý việc đầu tư xây dựng, tu bổ, bảo vệ công trình thủy lợi và các công trình khác phục vụ phòng, chống thiên tai.
- Tổ chức thống kê, xử lý thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai.
- Chủ động tham mưu, xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong năm.
- Tổng hợp báo cáo tình hình thiên tai.

- Có trách nhiệm rà soát đánh giá, xác định các cấp độ rủi ro thiên tai ứng với từng loại hình thiên tai xảy ra trên địa bàn xã (theo Quyết định số 44/2014/QĐTTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai) trình Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

- Chịu trách nhiệm giải quyết các thủ tục về đất đai khi phải sử dụng đất để xử lý các sự cố, tổ chức các đội xung kích để xử lý môi trường sau khi thiên tai xảy ra. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan, các thôn xử lý nghiêm nạn khai thác cát sỏi trái phép trên sông.

- Chuẩn bị đầy đủ lương thực, thực phẩm, nước uống cho các lực lượng tham gia ứng cứu khi có thiên tai xảy ra và hỗ trợ người dân trong vùng bị ảnh hưởng của thiên tai; chủ động nắm bắt số lượng các loại phương tiện vận tải, máy thi công của các đơn vị và xây dựng kế hoạch huy động khi cần thiết.

- Tăng cường kiểm tra, phát hiện, xử lý kịp thời các sự cố thủy lợi.

- Có kế hoạch dự phòng huy động phương tiện vận tải đường bộ phù hợp với địa hình khi xảy ra thiên tai để kịp thời đáp ứng yêu cầu sơ tán dân cư, theo lệnh của Ban Chỉ huy PTDS xã.

- Xây dựng phương án của đơn vị để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, bão, lũ.

- Tham mưu cho UBND xã và Ban Chỉ huy PTDS xã để cân đối, bố trí kinh phí kịp thời cho công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

3. Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã

- Là các đơn vị nòng cốt trong công tác sơ tán người, phương tiện, tài sản, cứu hộ, cứu nạn, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội theo sự điều động của người có thẩm quyền.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện các hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; phương án để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, sẵn sàng ứng phó với tình huống khi xảy ra bão mạnh, siêu bão. Xây dựng lực lượng cơ động tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống thiên tai. Chỉ đạo lực lượng thuộc sự quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; phương án để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, sẵn sàng ứng phó với các tình huống thiên tai xảy ra trong điều kiện dịch bệnh.

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là tại các khu vực xung yếu ven sông, ven suối, vùng trũng thấp vùng có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất cao. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ PTDS theo sự phân công của Ban Chỉ huy PTDS xã.

- Công an xã đảm bảo an ninh trật tự, phân luồng giao thông, tránh ách tắc giao thông và tham gia tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai, xây dựng phương án đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

- Ban Chỉ huy Quân sự xã xây dựng các Phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Tham gia các lớp tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ thuật nhằm phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong mọi tình huống có thể xảy ra.

- Đảm bảo các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo quy định và theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Trung ương và của tỉnh về hỗ trợ đối với các gia đình có người chết, bị thương, mất tích, nhà cửa bị đổ... do thiên tai gây ra, đồng thời hướng dẫn các thôn, giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định.

- Chỉ đạo thực hiện lồng ghép kiến thức phòng, chống thiên tai vào chương trình học.

- Rà soát và đề xuất phương án xử lý nhằm phòng, tránh thiên tai để đảm bảo an toàn đối với các trường học trên địa bàn xã.

- Lập kế hoạch đào tạo kết hợp phòng, chống thiên tai phù hợp với đặc điểm thiên tai của xã để bảo đảm an toàn.

- Thực hiện chế độ phát tin cảnh báo, thông báo, truyền tin khi xảy ra thiên tai theo quy định, thực hiện các chương trình chuyên đề về phòng, chống, ứng phó thiên tai.

5. Trạm Y tế xã

- Có kế hoạch đảm bảo dự trữ và chuẩn bị vật tư, thuốc men, xử lý vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh và an toàn cộng đồng trong vùng xảy ra thiên tai; thành lập đội xung kích, chuẩn bị thuốc và dụng cụ y tế, phòng ngừa dịch bệnh, chỉ đạo các điểm Trạm Y tế xã, sơ, cấp cứu kịp thời khi có người bị thương, phòng ngừa dịch bệnh bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với tình huống siêu bão, lũ xảy ra.

- Tuyên truyền, giáo dục, cung cấp đầy đủ kiến thức về phòng, chống thiên tai và tình hình dịch bệnh đến các tầng lớp Nhân dân, để nâng cao ý thức, nhận thức tự phòng, tránh, bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân và Nhà nước.

- Sử dụng kinh phí có hiệu quả trong việc phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả, nâng cao năng lực và nhận thức cho cộng đồng chủ động phòng, chống thiên tai, phòng chống dịch bệnh; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng chống

thiên tai và phòng, chống dịch bệnh bảo đảm duy trì hoạt động trực ban thường xuyên 24h/24h và sẵn sàng phân công đoàn công tác chỉ đạo ứng phó thiên tai ngay cả trong tình huống dịch bệnh xảy ra.

- Hướng dẫn cho cán bộ y tế và cộng đồng về kỹ thuật cấp cứu thông thường, biện pháp vệ sinh môi trường; Hướng dẫn việc lồng ghép giới trong các hoạt động phòng, chống thiên tai.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Tổ chức phát động, kêu gọi, ủng hộ, lập kế hoạch hỗ trợ cho Nhân dân, để ổn định đời sống sinh hoạt của Nhân dân trong vùng bị thiên tai.

- Tiếp nhận các vật phẩm, hàng hóa, nhu yếu phẩm và các nguồn hỗ trợ để phục vụ công tác khắc phục, khôi phục hậu quả thiên tai.

7. Đề nghị Xí nghiệp Khai thác công trình thủy lợi Bình Gia

- Kiểm tra công tác quản lý, khai thác vận hành đối với các công trình thủy lợi trong phạm vi quản lý.

- Xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho người, công trình và hạ du trong mùa mưa, lũ. Thực hiện báo cáo tình hình các sự cố gây mất an toàn... về Ban Chỉ huy PTDS xã (qua Phòng Kinh tế xã).

8. Đề nghị Hạt Kiểm lâm khu vực Bình Gia

Kiểm tra công tác quản lý, xây dựng phương án kế hoạch cụ thể đảm bảo kịp thời xử lý các tình huống cháy rừng xảy ra, sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng, tập trung lực lượng canh giữ thường xuyên, nghiêm ngặt những nơi xung yếu, chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị các phương tiện chữa cháy.

9. Các thành viên Ban Chỉ huy PTDS xã

- Trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra. Chủ trì phối hợp cùng Ban Chỉ huy PTDS xã và các ban, ngành liên quan chủ động kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại địa bàn được phân công phụ trách.

- Chủ động nắm bắt, đánh giá và xác minh tình hình thiệt hại ngay trong và sau khi thiên tai xảy ra. Cập nhật số liệu thiệt hại về Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã (qua Phòng Kinh tế xã) để kịp thời báo cáo tỉnh.

10. Trưởng các thôn

- Kiểm tra, rà soát và thống kê các hộ dân có nguy cơ bị ảnh hưởng cao khi có thiên tai xảy ra (**đặc biệt lưu ý các hộ dân nằm trong vùng có nguy cơ xảy ra sạt lở đất, ngập lụt**) để có phương án sơ tán, di dời cụ thể. Chuẩn bị địa điểm sơ tán, di dời, lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, lương thực thực phẩm, nhu yếu phẩm sẵn sàng để huy động ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất.

- Thông báo và đôn đốc các hộ gia đình tiến hành thực hiện đăng ký kê khai ban đầu đối với chăn nuôi tập trung (trang trại, gia trại, tổ hợp tác, hợp tác xã) và nuôi trồng thủy sản. Các hộ chăn nuôi tập trung kê khai trong thời gian 15 ngày kể từ khi bắt đầu chăn nuôi; trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được bản kê khai. Các hộ nuôi trồng thủy sản thực hiện kê khai và được xác nhận ngay khi thực hiện nuôi trồng.

- Tuyên truyền lồng ghép nội dung chương trình phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại các cuộc họp thôn. Đôn đốc công tác thu nộp Quỹ phòng chống thiên tai hằng năm.

- Thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu trên địa bàn để đề xuất giải pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân và Nhà nước.

- Tổ chức lực lượng trực ban 24h/24h theo quy định và phối hợp với các đơn vị quản lý hồ, đập để điều tiết, giảm lũ, xả lũ hợp lý nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc phòng, chống úng ngập, lũ lụt, hạn hán.

11. Đề nghị cơ quan điện lực

Xây dựng phương án đảm bảo an toàn về điện và cấp điện trong thời gian thiên tai xảy ra. Có trách nhiệm sửa chữa đường dây tải điện và biến thế, hướng dẫn các thôn tổ chức phát quang hành lang bảo vệ đường dây tải điện, cung cấp điện đảm bảo số lượng và chất lượng; có chế độ cấp điện ưu tiên cho công tác PTDS đặc biệt là các vùng ngập úng để tiêu nhanh hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại.

Bổ trí lực lượng thường trực, trực ban để sửa chữa, thay thế kịp thời đường dây và các máy biến thế khi có sự cố, đảm bảo cung cấp điện. Chuẩn bị cơ sở vật chất, biến thế, thiết bị, phụ tùng dự phòng phù hợp với yêu cầu của công tác PTDS.

12. Trung tâm Dịch vụ công ích xã

Xây dựng phương án đảm bảo các điều kiện về thông tin liên lạc trong thời gian xảy ra thiên tai.

13. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống thiên tai năm 2026, phối hợp chặt chẽ với các ngành, đơn vị khác khi có yêu cầu. Nhưng phải đảm bảo các yêu cầu phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Quỹ Phòng, chống thiên tai: Khắc phục thiệt hại do sự cố thiên tai gây ra và mua sắm các nhu yếu phẩm phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “Bốn tại chỗ”.

- Nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân.

- Nguồn tài trợ, hợp tác của các tổ chức Phi Chính phủ.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Hoa Thám, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung theo Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- UB MTTQVN và các Đoàn thể xã;
- Các phòng, ban xã;
- Các Thành viên Ban Chỉ huy PTDS xã;
- C, PCVP HĐND và UBND xã,
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nông Minh Nhường